

Số: 336/2025/QĐST-DS

G, ngày 26 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 369/2025/TLST-DS ngày 21 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Võ Thanh T năm 1996; địa chỉ: Số I đường C, Phường G, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ D T1 sinh năm 1995.

Bị đơn: Ông Huỳnh A T2 sinh năm 2000; địa chỉ: Số E, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Huỳnh A T2 có trách nhiệm thanh toán số tiền dịch vụ còn nợ ông Võ Thanh T là 700.000.000 đồng. Phương thức thanh toán trả trong thời hạn 12 tháng, mỗi tháng thanh toán số tiền là 50.000.000 đồng, trả lần lượt đến ngày 31/7/2026 ông T2 thanh toán hết số tiền nêu trên.

Bắt đầu thi hành ngày 01/7/2025, Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự

có thẩm quyền.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Huỳnh A T2 phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 8.000.000 đồng; ông Võ Thanh T nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 8.000.000 đồng nhưng được cản trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0072169 ngày 14/5/2025, ông Võ Thanh T được nhận lại số tiền chênh lệch là 9.700.000 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.G;
- CCTHADS Q.G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN